

Số: 164/BC-HĐND

Cần Thơ, ngày 23 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách đối với các dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 20 (kỳ họp chuyên đề) của HĐND thành phố Cần Thơ.

Thực hiện phân công¹ của Thường trực Hội đồng nhân dân² thành phố, căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 27 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025³, ngày 18 tháng 4 năm 2025, Ban Kinh tế - Ngân sách tổ chức họp thẩm tra 08 dự thảo nghị quyết do UBND thành phố trình tại kỳ họp thứ 20 của HĐND thành phố liên quan đến lĩnh vực đầu tư công và ngân sách của thành phố (*đính kèm mục lục*). Trên cơ sở ý kiến của Thường trực HĐND thành phố, các thành viên Ban KTNS, đại biểu tham dự cuộc họp đã được cơ quan tham mưu tiếp thu, hoàn thiện nội dung các tờ trình và dự thảo nghị quyết để trình tại kỳ họp⁴. Ban KTNS kính trình HĐND thành phố kết quả thẩm tra như sau:

1. Dự thảo nghị quyết kèm theo Tờ trình số 78/TTr-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2025 của UBND thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi NSDP năm 2025 và dự thảo nghị quyết kèm theo Tờ trình số 79/TTr-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2025 của UBND thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết của HĐND thành phố về việc phân bổ dự toán ngân sách năm 2025 (Thay thế Tờ trình số 56/TTr-UBND và Tờ trình số 57/TTr-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2025 của UBND thành phố)

a) Theo Tờ trình số 56/TTr-UBND và Tờ trình số 57/TTr-UBND, nội dung UBND thành phố trình HĐND thành phố:

- (1) Bổ sung dự toán thu ngân sách địa phương năm 2025: 883.661 triệu đồng
- Bổ sung dự toán thu từ nguồn cải cách tiền lương còn dư của ngân sách địa phương: 361.976 triệu đồng
 - Bổ sung dự toán thu kết dư ngân sách: 521.685 triệu đồng
 - + Từ nguồn thu vượt sử dụng đất năm 2023: 160.500 triệu đồng

¹ Kế hoạch số 130/KH-HĐND ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Thường trực HĐND thành phố về Tổ chức kỳ họp thứ 20 (kỳ họp chuyên đề) của Hội đồng nhân dân thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021 – 2026.

² Các từ viết tắt: Ban KTNS: Ban Kinh tế - Ngân sách; HĐND: Hội đồng nhân dân, UBND: Ủy ban nhân dân; NSDP: ngân sách địa phương.

³ 3. Ban của Hội đồng nhân dân là cơ quan của Hội đồng nhân dân, có nhiệm vụ thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trước khi trình Hội đồng nhân dân, giám sát, kiến nghị về những vấn đề thuộc lĩnh vực Ban phụ trách; chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân. ”

⁴ Qua thẩm tra, UBND thành phố đã thay thế 06 tờ trình kèm dự thảo NQ, có công văn thuyết minh, giải trình kèm DTNQ đối với 01 tờ trình và có công văn giải trình chung các nội dung sau thẩm tra của Ban KTNS đối với lĩnh vực ngân sách.

- + Từ nguồn thu vượt xố số kiến thiết năm 2023: 213.588 triệu đồng
- + Từ nguồn bổ sung có mục tiêu của ngân sách trung ương năm 2023: 134.486 triệu đồng
- + Từ nguồn bổ sung có mục tiêu của ngân sách trung ương năm 2024: 13.111 triệu đồng

(2) Điều chỉnh dự toán thu ngân sách địa phương năm 2025:

- Giảm dự toán thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước (trong dự toán): 45.000 triệu đồng
- Tăng dự toán ghi thu nguồn thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước: 45.000 triệu đồng

(3) Bổ sung dự toán chi ngân sách địa phương năm 2025: 768.161 triệu đồng

- Bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển: 258.588 triệu đồng
- Bổ sung dự toán chi thường xuyên: 509.573 triệu đồng

(4) Điều chỉnh dự toán chi trả nợ gốc ngân sách địa phương năm 2025:

- Giảm dự toán thu vay để trả nợ gốc: 115.500 triệu đồng
- Bổ sung dự toán thu kết dư ngân sách (từ nguồn thu vượt tiền sử dụng đất năm 2023): 115.500 triệu đồng

b) Ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách

Việc Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết là phù hợp theo thẩm quyền quy định tại khoản 1, 2, 5, Điều 30 và điểm c, khoản 1 Điều 15 của Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 và có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền⁵. Ban KTNS có một số ý kiến như sau:

- Đối với việc bổ sung dự toán thu, chi ngân sách thành phố từ nguồn cải cách tiền lương còn dư của ngân sách cấp thành phố với số tiền **361.976 triệu đồng**

Theo Công văn số 1749/BTC-NSNN ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Bộ Tài chính về việc sử dụng kinh phí bổ sung có mục tiêu của ngân sách trung ương và sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư để thực hiện chế độ, chính sách an sinh xã hội, Bộ Tài chính đề nghị: “*Thành phố chủ động bố trí ngân sách địa phương, kinh phí nguồn CCTL còn dư để thực hiện các chính sách ASXH do Trung ương ban hành. Kết thúc năm, đề nghị Thành phố có báo cáo*

⁵ Thông báo số 660-TB/TU và Thông báo số 661-TB/TU ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Thành ủy về Trích Thông báo số 658-TB/TU ngày 23/4/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy kết luận của tập thể Ban Thường vụ Thành ủy tại cuộc họp ngày 23/4/2025.

gửi Bộ Tài chính về kết quả thực hiện để xử lý theo chế độ quy định". Do đó, đề nghị UBND thành phố thuyết minh, làm rõ tổng nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương còn dư hiện nay (*trên cơ sở số liệu đã được Bộ Tài chính đã xác định và thông báo*), nhu cầu kinh phí thực hiện cải cách tiền lương 2025, khả năng cân đối đảm bảo nguồn lực để thực hiện cải cách tiền lương khi bố trí **361.976 triệu đồng**. Đồng thời thuyết minh, làm rõ việc thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước liên quan nguồn thực hiện cải cách tiền lương tại Báo cáo kiểm toán QTNSDP năm 2023.

- Về bổ sung dự toán thu kết dư ngân sách để bố trí cho các nhiệm vụ chi là với tổng số tiền **521.685 triệu đồng**, do hiện nay NSDP năm 2024 chưa được HĐND phê chuẩn quyết toán theo quy định, do đó đề nghị UBND thành phố giải trình, làm rõ căn cứ pháp lý việc bố trí, sử dụng số thu kết dư ngân sách nêu trên và xác định việc bố trí kinh phí nêu trên có đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 72 Luật ngân sách nhà nước.

Đối với việc UBND thành phố trình bố trí nguồn kinh phí trung ương bổ sung có mục tiêu năm 2024 cho địa phương với tổng số tiền 13.111 triệu đồng để thực hiện các nhiệm vụ chi phát sinh trên địa bàn là chưa đảm bảo theo nội dung yêu cầu tại các Quyết định và Công văn bổ sung kinh phí⁶: “Việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán số kinh phí được bổ sung nêu trên đảm bảo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan; đảm bảo *kịp thời, hiệu quả, đúng mục đích, đúng chế độ chính sách,....*” nên Ban KTNS đề nghị thuyết minh, làm rõ. Đồng thời, kiến nghị rà soát, đảm bảo việc xử lý kết dư thực hiện đúng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, tránh phát sinh những hạn chế, tồn tại mà Kiểm toán nhà nước đã nêu tại Báo cáo kiểm toán quyết toán ngân sách địa phương năm 2023 theo Công văn số 215/KTNN-TH ngày 29 tháng 11 năm 2024.

- Về việc điều chỉnh nguồn chi trả nợ gốc ngân sách địa phương 115.500 triệu đồng. Ban KTNS kiến nghị UBND thành phố rà soát, đảm bảo nguồn chi trả nợ gốc phù hợp với nguồn thực hiện chi trả nợ gốc tại Kế hoạch vay, trả nợ chính quyền địa phương, phù hợp theo quy định tại Điều 12 Nghị định 93/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018, quy định của Luật NSNN và các quy định có liên quan.

- Về việc điều chỉnh dự toán thu tiền thuê mặt đất, mặt nước, mặt biển, với số tiền 45.000 triệu đồng.

Theo Quyết định số 1524/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, dự toán thu tiền thuê mặt đất, mặt nước, mặt biển được giao là 181.000 triệu đồng, trong đó gồm 45.000 triệu đồng *dự toán thu tiền thuê đất một lần được nhà đầu tư ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng*, theo đó, tổng dự toán thu tiền thuê mặt đất, mặt nước, mặt biển do Chính phủ giao là không có sự thay đổi so với

⁶ Theo các Quyết định số 1689/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 1713/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 5736/BTC-NSNN ngày 04 tháng 6 năm 2024 của Bộ Tài chính

dự toán đã giao tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2024 của HĐND thành phố, vì vậy đề nghị cơ quan tham mưu rà soát, biên tập nội dung điều chỉnh dự toán thu tiền thuê mặt đất, mặt nước, mặt biển tại DTNQ và phụ lục đính kèm đảm bảo phù hợp với nội dung dự toán được giao tại Quyết định số 1524/QĐ-TTg.

- Đối với kinh phí bổ sung cho ngân sách cấp dưới, hiện nay thành phố đang trong quá trình thực hiện nhiệm vụ sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư⁷ về đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, theo đó, trong thời gian tới thành phố sẽ không tổ chức đơn vị hành chính cấp huyện, tiếp tục sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã và sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh. Do đó, Ban KTNS kiến nghị UBND thành phố chỉ đạo cơ quan tham mưu quan tâm rà soát việc bổ sung cho ngân sách cấp dưới phải đảm bảo khả thi, phù hợp tình hình thực tế, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; đặc biệt lưu ý rà soát, đảm bảo dự toán dự kiến thực hiện đến thời điểm sắp xếp.

- Về việc giao, điều chỉnh, bổ sung dự toán, phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của các cơ quan, đơn vị thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy tại Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 20 tháng 02 năm 2025 của HĐND thành phố. Ban KTNS kiến nghị thuyết minh làm rõ cơ sở thực hiện giao, điều chỉnh, bổ sung dự toán, phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy tại Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 20 tháng 2 năm 2025 của HĐND thành phố và các đơn vị, Sở ngành đã kết thúc hoạt động khi thực hiện sáp nhập theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐND; đồng thời, xác định rõ trách nhiệm thực hiện quyết toán ngân sách nhà nước đối với dự toán đã giao cho Sở ngành và các đơn vị đã kết thúc hoạt động theo quy định pháp luật (*gồm: trách nhiệm quyết toán ngân sách nhà nước năm 2024 và quyết toán ngân sách nhà nước đối với kinh phí được giao dự toán năm 2025 đơn vị đã sử dụng trước thời điểm thực hiện sắp xếp*).

- Về nội dung, số liệu tại Dự thảo nghị quyết và các phụ lục đính kèm.

Ban KTNS đề nghị rà soát, biên tập nội dung, số liệu trình tại Dự thảo nghị quyết và các Phụ lục kèm dự thảo nghị quyết liên quan điều chỉnh dự toán và phân bổ dự toán ngân sách năm 2025 đảm bảo chính xác, đầy đủ, chặt chẽ, đồng bộ và đúng quy định. Đồng thời, chịu trách nhiệm trước các cơ quan thanh tra,

⁷ Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12 tháng 4 năm 2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư: Kết luận số 127-KL/TW ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Kết luận số 137-KL/TW ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC⁷ các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp; Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025; Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC năm 2025; Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của thông tin, số liệu, tính đầy đủ, tuân thủ tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi và điều kiện giao dự toán và tính pháp lý các nội dung liên quan trong hồ sơ trình Hội đồng nhân dân thành phố⁸.

c) Sau thẩm tra, UBND thành phố đã có Tờ trình số 78 /TTr-UBND; Tờ trình số 79 /TTr-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2025 thay thế và Công văn số 1837 /UBND-KT ngày 22 tháng 4 năm 2025 V/v giải trình một số nội dung tại cuộc họp thẩm tra của Ban KTNS.

Qua nghiên cứu, Ban KTNS có một số ý kiến cần quan tâm như sau:

- Về bổ sung dự toán thu kết dư ngân sách để bố trí cho các nhiệm vụ chi là với tổng số tiền **520.957** triệu đồng, đề nghị rà soát, đảm bảo việc xử lý kết dư thực hiện đúng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, tránh phát sinh những hạn chế, tồn tại mà Kiểm toán nhà nước đã chỉ ra tại Báo cáo kiểm toán quyết toán ngân sách địa phương năm 2023 theo Công văn số 215/KTNN-TH ngày 29/11/2024.

- Về việc bố trí, sử dụng nguồn kinh phí trung ương bổ sung có mục tiêu, đề nghị rà soát, đảm bảo hiệu quả, đúng mục đích, đúng chế độ chính sách được quy định tại các văn bản bổ sung kinh phí của cơ quan Trung ương giao. Trường hợp sử dụng, bố trí để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ chi thường xuyên của thành phố cần đảm bảo có ý kiến thống nhất của cơ quan có thẩm quyền.

- Về nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương (CCTL) của thành phố, hiện nay thành phố đang trong quá trình thực hiện nhiệm vụ sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư⁹ về đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, theo đó, trong thời gian tới thành phố sẽ không tổ chức đơn vị hành chính cấp huyện, tiếp tục sáp nhập các đơn vị hành

⁸ Như: + Tại Phụ lục III đính kèm DTNQ phân bổ dự toán ngân sách năm 2025, tổng chi từ bội chi do UBND trình vượt cao hơn mức bội chi ngân sách đã được Quốc hội quyết định tại Nghị quyết số 160/2024/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2024 là **884.500** triệu đồng là chưa phù hợp theo quy định tại điểm b, khoản 5 Điều 4 Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016.

+ Số liệu phân bổ dự toán tại các phụ lục kèm DTNQ phân bổ dự toán ngân sách năm 2025 (Phụ lục IV, VII, VIII, IX, X,...số liệu chi tiết không khớp giữa các biểu)

⁹ Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12 tháng 4 năm 2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư: Kết luận số 127-KL/TW ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Kết luận số 137-KL/TW ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC⁹ các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp; Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025; Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC năm 2025; Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

chính cấp xã và sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh. Do đó, đề nghị UBND khẩn trương phối hợp với Bộ Tài chính để hoàn thành việc rà soát và thống nhất số liệu về nguồn cải cách tiền lương theo kiến nghị của cơ quan kiểm toán, đảm bảo đầy đủ, đúng quy định và kịp thời quyết toán theo đúng quy định trong công tác bàn giao, tiếp nhận nguồn tài chính, ngân sách nhà nước khi thực hiện không tổ chức đơn vị hành chính cấp huyện, tiếp tục sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã và sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh.

Ban KTNS kính báo cáo HĐND thành phố xem xét, quyết nghị.

2. Dự thảo nghị quyết kèm theo Tờ trình số 76/TTr-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2025 của UBND thành phố về việc giao chi tiết, điều chỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thành phố Cần Thơ từ các nguồn vốn ngân sách địa phương (Thay thế Tờ trình số 53/TTr-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2025 của UBND thành phố)

a) UBND thành phố trình HĐND thành phố giao chi tiết, điều chỉnh bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 từ các nguồn ngân sách địa phương cho các công trình/dự án như sau:

- Điều chỉnh giảm 83,604 tỷ đồng (trong đó: vốn chuẩn bị đầu tư/vốn quy hoạch là 1,604 tỷ đồng; vốn thực hiện dự án là 82 tỷ đồng của 02 dự án);

- Giao chi tiết, bổ sung kế hoạch vốn: 211,060 tỷ đồng, gồm:

+ Giao vốn chuẩn bị đầu tư, vốn quy hoạch: 8,741 tỷ đồng cho 09 dự án/dô án quy hoạch;

+ Giao vốn thực hiện dự án: 202,589 tỷ đồng cho 06 dự án (gồm: (1) dự án Trường bắn Đồng bằng sông Cửu Long là 42,191 tỷ đồng; (2) Dự án Kè chống sạt lở, chống xâm nhập mặn, ứng phó biến đổi khí hậu khu vực rạch Cái Sơn là 49,316 tỷ đồng; (3) Dự án máy gia tốc tuyến tính tại Bệnh viện Ung bướu TPCT là 32,086 tỷ đồng; (4) Dự án Tuyến đường lộ hậu Kênh Thạnh Đông nối Mù U-Bến Bạ là 9,871 tỷ đồng; (5) Dự án Cầu, tuyến đường vào cầu từ Khu tái định cư Trường Đại học Y Dược Cần Thơ đến Khu đô thị tái định cư Cửu Long là 54,358 tỷ đồng; (6) Dự án Kè chống sạt lở sông Ô Môn (đoạn từ vàm Ba Rích đến rạch Cam My), khu vực Thới Hòa, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ - giai đoạn 1: đoạn từ vàm Ba Rích đến kênh Thủy lợi 1 là 14,767 tỷ đồng).

b) Ý kiến thẩm tra:

- UBND thành phố trình giao chi tiết, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 là phù hợp theo Điều 88¹⁰ của Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024.

¹⁰ Điều 88. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp

1. Quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án theo thẩm quyền quy định tại Luật này.

2. Xem xét, cho ý kiến về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của địa phương, bao gồm danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu.

+ Tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 44.300,561 tỷ đồng; số vốn đã giao chi tiết là 42.684,202 tỷ đồng; số vốn còn lại chưa giao chi tiết là 1.616,359 tỷ đồng (trong đó: vốn chuẩn bị đầu tư/quy hoạch là 14,646 tỷ đồng; vốn thực hiện dự án là 1.601,713 tỷ đồng¹¹).

+ Với dự kiến điều chỉnh, giao như trên, tổng số vốn ngân sách địa phương còn lại chưa phân bổ chi tiết là 1.488,633 tỷ đồng (trong đó: vốn chuẩn bị đầu tư/quy hoạch là 7,509 tỷ đồng; vốn thực hiện dự án là 1.481,124 tỷ đồng¹²).

- Đề nghị UBND thành phố chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu nguồn vốn phù hợp để thực hiện các dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đảm bảo theo Luật Đầu tư công; đảm bảo phù hợp với Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 về việc sửa đổi Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của HĐND thành phố về Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021 - 2025 của thành phố Cần Thơ; bố trí đủ vốn để thực hiện các dự trọng điểm (các dự án giáo dục, y tế, khu tái định cư,...), giảm thời gian thực hiện và bố trí vốn các dự án nhóm B, nhóm C so với thời gian tối đa được phép quy định, sớm đưa công trình vào sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư. Đồng thời, trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của cơ quan trung ương, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện đảm bảo quy định về chuyển tiếp quản lý các chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp.

- Đối với dự thảo nghị quyết: Đề nghị điều chỉnh số liệu trong dự thảo nghị quyết giao chi tiết, điều chỉnh kế hoạch vốn cho khớp số liệu tại phụ lục chi tiết.

3. Dự thảo nghị quyết kèm theo Tờ trình số 77/TTr-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2025 của UBND thành phố về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 các nguồn vốn ngân sách địa phương thành phố Cần Thơ (Thay thế Tờ trình số 54/TTr-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2025 của UBND thành phố)

Qua thẩm tra, Ban KTNS có ý kiến như sau:

a) UBND thành phố trình HĐND thành phố giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 các nguồn vốn thuộc ngân sách địa phương là phù hợp theo Điều 88¹³ của Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024.

3. Quyết định kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của địa phương, bao gồm danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương.

¹¹ Gồm: vốn cân đối NSDP 158,713 tỷ đồng; vốn trái phiếu CQDP 1.443 tỷ đồng

¹² Gồm: Các nguồn vốn ngân sách địa phương: 38,124 tỷ đồng; vốn trái phiếu CQDP: 1.443 tỷ đồng

¹³ Điều 88. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp

1. Quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án theo thẩm quyền quy định tại Luật này.

2. Xem xét, cho ý kiến về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của địa phương, bao gồm danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu.

3. Quyết định kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của địa phương, bao gồm danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương.

b) Tổng vốn ngân sách nhà nước năm 2025 của thành phố là 12.097,726 tỷ đồng, trong đó: Ngân sách địa phương (NSDP) là 5.833,640 tỷ đồng; ngân sách TW là 6.264,086 tỷ đồng.

- Đối với nguồn vốn NSDP, tổng nguồn vốn năm 2025 là 5.833,640 tỷ đồng, số vốn đã giao chi tiết là 4.179,268 tỷ đồng; số vốn chưa giao chi tiết là 1.654,372 tỷ đồng. Theo Tờ trình số 77/TTr-UBND, UBND thành phố đã rà soát, nguồn tăng thu NSDP là 410,161 tỷ đồng và đề nghị trích vốn đầu tư công là 258,588 tỷ đồng. Như vậy, tổng số vốn NSDP (sau khi được bổ sung) chưa giao chi tiết là 1.912,960 tỷ đồng¹⁴.

- UBND thành phố trình HĐND thành phố: Giao chi tiết 853,460 tỷ đồng, trong đó: (1) vốn chuẩn bị đầu tư, vốn quy hoạch là 8,245 tỷ đồng cho 10 dự án/đề án quy hoạch; (2) vốn thực hiện dự án là 845,215 tỷ đồng (gồm: điều chỉnh giảm 31,763 tỷ đồng của 03 dự án¹⁵; giao chi tiết 876,987 tỷ đồng cho 16 dự án).

Trong nội dung đề nghị giao vốn thực hiện dự án, UBND thành phố HĐND thành phố xem xét để bố trí 136,919 tỷ đồng cho 04 dự án quá thời gian bố trí vốn so quy định Luật Đầu tư công gồm: (1) Dự án Trường bán Đồng bằng sông Cửu Long là 42,191 tỷ đồng; (2) Dự án Kè chống sạt lở, chống xâm nhập mặn, ứng phó biến đổi khí hậu khu vực rạch Cái Sơn là 60,884 tỷ đồng; (3) Dự án Tuyến đường lộ hậu Kênh Thạnh Đông nối Mù U-Bến Bạ là 17,722 tỷ đồng; (4) Dự án Kè chống sạt lở sông Ô Môn (đoạn từ vàm Ba Rích đến rạch Cam My), khu vực Thới Hòa, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ – giai đoạn 1: đoạn từ vàm Ba Rích đến kênh Thủy lợi 1 là 16,122 tỷ đồng. Đề nghị báo cáo tiến độ thực hiện và trách nhiệm các chủ đầu tư.

- Với dự kiến giao vốn như trên số vốn NSDP còn lại chưa giao chi tiết là 1.059,5 tỷ đồng (gồm: Nguồn trái phiếu chính quyền địa phương là 884,5 tỷ đồng; Nguồn cân đối NSDP là 175 tỷ đồng)

Danh mục dự án bố trí kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 được UBND thành phố xác định thuộc danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 của thành phố, đáp ứng điều kiện bố trí vốn kế hoạch và đảm bảo nguyên tắc, cân đối vốn theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản

¹⁴ Bảng tổng hợp chi tiết:

Nguồn NSDP (tỷ đồng)		Đã phân bổ (tỷ đồng)	Chưa phân bổ (tỷ đồng)	Bổ sung ĐTC (tỷ đồng)	Số chưa P/B (tỷ đồng)
NSDP	1,379.140	967.320	411.820		411.820
SD đất	1,550.000	1,191.948	358.052	45	403.052
XSKT	2,020.000	2,020.000	-	213.588	213.588
Bội chi NSDP	884.500		884.500		884.500
TỔNG	5,833.640	4,179.268	1,654.372	258.588	1,912.960

¹⁵ gồm: 1-Đường nối từ QL 80 vào Khu CN Vĩnh Thạnh là 12,687 tỷ đồng; 2-Khu TĐC phục vụ Khu CN huyện Vĩnh Thạnh (giai đoạn 1) là 19 tỷ đồng; 3- Khu giảng đường dây D, E thuộc Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Cần Thơ là 76 triệu đồng

hướng dẫn thi hành; thực hiện các mục tiêu và các định hướng phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

Ban KTNS kiến nghị UBND thành phố tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn quan tâm rà soát việc phân bổ và giao vốn cần đảm bảo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định hướng dẫn liên quan, Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, xem xét trách nhiệm các chủ đầu tư chậm triển khai dự án trong thời gian qua, có biện pháp hữu hiệu để khắc phục tình trạng được bổ sung vốn nhưng thực hiện không đạt kế hoạch đề ra và tập trung sử dụng hiệu quả các nguồn lực, triển khai nhanh các công trình, dự án đảm bảo chất lượng, không để thất thoát, lãng phí, nhất là các dự án tồn đọng, tạm dừng thi công, một số dự án lĩnh vực y tế, các dự án khu tái định cư; đề nghị quan tâm có giải pháp cụ thể, hiệu quả trong xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước và có phương án khai thác đúng quy định, đảm bảo hiệu quả.

4. Dự thảo nghị quyết kèm theo Tờ trình số 80/TTr-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2025 của UBND thành phố về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách thành phố Cần Thơ năm 2023 (Thay thế Tờ trình số 58/TTr-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2025 của UBND thành phố)

a) Theo Tờ trình số 58/TTr-UBND, UBND thành phố trình HĐND thành phố phê chuẩn quyết toán ngân sách thành phố năm 2023 như sau:

DVT: đồng

I. Tổng thu ngân sách nhà nước: **31.900.366.391.091**

Trong đó:

Tổng thu ngân sách nhà nước theo chỉ tiêu giao: 11.266.289.817.402

- Thu nội địa: 10.843.287.471.124

- Thu từ dầu thô: 3.814

- Thu hải quan: 407.878.173.915

II. Tổng thu ngân sách địa phương: **30.795.280.497.506**

1. Thu NSDP được hưởng theo phân cấp: 10.314.036.656.897

2. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 9.374.273.509.065

- Bổ sung cân đối ngân sách: 5.972.591.229.000

- Bổ sung có mục tiêu: 3.401.682.280.065

3. Thu các khoản huy động, đóng góp: 4.488.913.154

4. Thu kết dư năm trước: 1.422.805.411.456

5. Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang 8.865.580.361.663

6. Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 67.387.478.553

7. Thu vay của ngân sách địa phương: 746.708.166.718

III. Tổng chi ngân sách địa phương: **28.417.716.580.207**

1. Chi cân đối ngân sách địa phương:	13.123.642.655.793
- Chi đầu tư phát triển:	6.174.306.951.309
- Chi thường xuyên:	6.876.571.456.365
- Chi trả nợ lãi:	71.384.248.119
- Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính:	1.380.000.000
2. Chi các chương trình mục tiêu:	1.769.421.905.484
3. Chi chuyển nguồn sang năm sau:	7.403.631.715.545
4. Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới:	5.805.011.354.623
. Bổ sung cân đối ngân sách:	5.172.976.229.000
. Bổ sung có mục tiêu:	632.035.125.623
5. Chi nộp ngân sách cấp trên:	224.709.124.787
6. Chi trả nợ gốc:	91.299.823.975
IV. Kết dư ngân sách năm 2023:	2.377.563.917.299
1. Kết dư ngân sách cấp thành phố:	1.875.878.749.706
2. Kết dư ngân sách cấp quận, huyện:	441.655.132.551
3. Kết dư ngân sách cấp xã, phường, thị trấn:	60.030.035.042

b) Ý kiến thẩm tra của Ban KTNS

Liên quan đến phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2023, tại kỳ họp cuối năm 2024, trên cơ sở nội dung trình và các văn bản giải trình bổ sung của UBND thành phố tại kỳ họp, Công văn số 11963/BTC-NSNN ngày 04 tháng 11 năm 2024 của Bộ Tài chính về việc nguồn thu NSDP năm 2023 để thực hiện cải cách tiền lương, Báo cáo kiểm toán NSDP năm 2023 của Kiểm toán Nhà nước và Công văn 905/KV V-TH ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Kiểm toán Nhà nước khu vực V (UBND giải trình do chưa có Báo cáo kiểm toán chính thức của Kiểm toán Nhà nước); HĐND thành phố đã phê chuẩn quyết toán NSDP năm 2023 tại Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2024.

Tại kỳ họp này, UBND thành phố trình HĐND thành phố điều chỉnh số liệu quyết toán và ban hành nghị quyết thay thế Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2024. Qua thẩm tra, Ban KTNS nhận thấy:

- Việc Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết là phù hợp theo quy định tại khoản 3, Điều 30 của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và thực hiện theo khoản 2, Điều 2 của Nghị quyết số 53/NQ-HĐND.

- Qua đối chiếu số liệu quyết toán thu, chi ngân sách địa phương tại DTNQ kèm theo Tờ trình số 58/TTr-UBND với số liệu tại Báo cáo kiểm toán báo cáo

quyết toán ngân sách địa phương năm 2023 kèm theo Công văn số 215/KTNN-TH ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Kiểm toán nhà nước, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy có sự chênh lệch về kết quả quyết toán chi ngân sách địa phương và số liệu kết dư ngân sách địa phương của thành phố Cần Thơ năm 2023. Cụ thể là:

+ Số liệu tổng chi ngân sách địa phương theo Tờ trình số 58/TTr-UBND cao hơn số liệu kiểm toán tại Báo cáo kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2023 kèm theo Công văn số 215/KTNN-TH là **108.129 triệu đồng**, trong đó:

Chi nộp ngân sách cấp trên giảm 173 triệu đồng so với số liệu của Kiểm toán nhà nước.

Chi chuyển nguồn sang năm sau tăng 108.302 triệu đồng so với số liệu của Kiểm toán nhà nước.

+ Chi kết dư ngân sách giảm **108.129 triệu đồng**.

- Ban KTNS kiến nghị một số nội dung sau:

+ Thuyết minh làm rõ việc chênh lệch số liệu chi chuyển nguồn sang năm sau, chi kết dư ngân sách so với số liệu của Kiểm toán nhà nước như đã nêu trên.

+ Đối với đề nghị điều chỉnh số liệu 173 triệu đồng theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước tại Báo cáo kiểm toán quyết toán NSDP năm 2023, nội dung này đã được Kiểm toán nhà nước khu vực V có ý kiến tại Công văn số 216/KV V-TH ngày 02 tháng 4 năm 2025¹⁶ nên đề nghị UBND thành phố tiếp thu thực hiện theo kiến nghị của cơ quan Kiểm toán Nhà nước.

+ Đối với đề nghị điều chỉnh tăng quyết toán chi ngân sách địa phương năm 2023 so với số liệu quyết toán chi ngân sách địa phương năm 2023 tại Báo cáo kiểm toán quyết toán NSDP năm 2023 của Kiểm toán nhà nước theo Công văn số 215/KTNN-TH với số tiền 21.636.987.583 đồng (*theo nội dung Tờ trình số 58/TTr-UBND đây là số điều chỉnh tăng/giảm chi chuyển nguồn và tăng/giảm kết dư của các quận, huyện*).

Đề nghị UBND thành phố giải trình làm rõ nguyên nhân chênh lệch so với số liệu của cơ quan kiểm toán. Đồng thời, căn cứ Điều 73 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định về xử lý các khoản thu, chi ngân sách nhà nước không đúng quy định sau khi quyết toán ngân sách nhà nước được phê chuẩn: “*Sau khi quyết toán ngân sách nhà nước và ngân sách các cấp chính quyền địa phương đã được cấp có thẩm quyền phê chuẩn, trường hợp phát hiện thu, chi ngân sách không đúng quy định thì thực hiện xử lý theo quy định tại khoản 8 Điều 65 của Luật này và được quyết toán vào ngân sách năm xử lý*”. Đề nghị UBND thành phố giải trình làm rõ sự phù hợp theo quy định tại Điều 73 Luật Ngân sách nhà

¹⁶ “... đề nghị địa phương thực hiện điều chỉnh số liệu theo kiến nghị của KTNN. Riêng việc nộp trả ngân sách cấp trên có thể thực hiện trong năm 2024”.

nước năm 2015 đối với việc điều chỉnh tăng/giảm chi chuyển nguồn và tăng/giảm kết dư của các quận, huyện nêu trên trong khi nội dung này phát sinh sau khi HĐND thành phố đã phê chuẩn quyết toán tại Nghị quyết số 53/NQ-HĐND.

+ Theo Công văn số 11963/BTC-NSNN ngày 04 tháng 11 năm 2024 của Bộ Tài chính về việc nguồn thu NSDP năm 2023 để thực hiện cải cách tiền lương, Bộ Tài chính đã xác định 70% tăng thu tương ứng để thực hiện cải cách tiền lương năm 2024 của thành phố và đề nghị địa phương thực hiện hạch toán chuyển nguồn sang năm 2024, không tổng hợp vào thu kết dư năm 2023 với số tiền là **86.665 triệu đồng**. Tuy nhiên, theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước tại báo cáo kiểm toán QTNSDP năm 2023 và nội dung Tờ trình số 58/TTr-UBND chưa đề cập đến việc thực hiện chuyển nguồn và quyết toán đối với số tiền 86.665 triệu đồng vừa nêu. Đề nghị UBND thành phố giải trình, làm rõ. Đồng thời, đề nghị UBND xác định trong số tiền 86.665 triệu đồng tăng thu để thực hiện cải cách tiền lương năm 2024 của thành phố nêu trên có bao gồm số chuyển nguồn thực hiện cải cách tiền lương của quận Thốt Nốt (22.152.000.000 đồng) hay không.

+ Đề nghị UBND thành phố thuyết minh, làm rõ việc thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước tại Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương và Báo cáo kiểm toán QTNSDP năm 2023.

+ Để đảm bảo công tác quyết toán ngân sách địa phương năm 2023 được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Ban KTNS đề nghị UBND thành phố chỉ đạo cơ quan tham mưu rà soát số liệu trình tại Dự thảo nghị quyết và các Phụ lục kèm dự thảo nghị quyết đảm bảo tính chính xác, trung thực, đầy đủ và đúng theo quy định của pháp luật về ngân sách, đầu tư công và quy định liên quan, thuyết minh quyết toán ngân sách địa phương đảm bảo cụ thể, rõ ràng, thuyết minh làm rõ các khoản chi chuyển nguồn sang năm sau.

c) Tiếp thu các ý kiến đặt ra của Ban KTNS tại buổi thẩm tra, UBND thành phố đã có Tờ trình số 80 /TTr-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2025 thay thế và Công văn số 1837 /UBND-KT ngày 22 tháng 4 năm 2025 V/v giải trình một số nội dung tại cuộc họp thẩm tra của Ban KTNS.

- Theo nội dung trình, UBND thành phố thuyết minh việc chênh lệch số liệu quyết toán ngân sách địa phương tại Tờ trình số 58/TTr-UBND của UBND thành phố trình cao hơn so với số liệu của Kiểm toán nhà nước tại Báo cáo kiểm toán QTNSDP năm 2023 kèm theo Công văn số 215/KTNN-TH với số tiền là 108.129 triệu đồng, cụ thể như sau:

+ Tăng chuyển nguồn số 70% tăng thu tương ứng dành để thực hiện cải cách tiền lương năm 2024 của thành phố: 86.665 triệu đồng

+ Giảm chi nộp trả ngân sách cấp trên có thể thực hiện trong năm 2023 (thực hiện nộp trả trong niên độ năm 2024): -172 triệu đồng

+ Điều chỉnh tăng, giảm chi chuyển nguồn cấp quận, huyện: 21.636 triệu đồng.

- Ban KTNS kiến nghị UBND thành phố chỉ đạo cơ quan tham mưu rà soát số liệu quyết toán, đảm bảo tính chính xác, trung thực, đầy đủ theo quy định của pháp luật, đảm bảo việc xử lý kết dư ngân sách đúng quy định pháp luật về ngân sách và các quy định liên quan.

Đề nghị rút kinh nghiệm trong công tác quản lý, điều hành ngân sách dẫn đến những tồn tại, hạn chế về thu, chi ngân sách nhà nước như nội dung UBND thành phố đã giải trình nêu trên, đồng thời chỉ đạo các sở, ngành, địa phương có liên quan sớm khắc phục những tồn tại, hạn chế về thu, chi ngân sách nhà nước mà Kiểm toán nhà nước đã kiến nghị.

- Kiến nghị HĐND thành phố giao Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm toàn diện trước Hội đồng nhân dân thành phố, cơ quan thanh tra, kiểm toán, cơ quan liên quan khác về tính chính xác, đúng quy định của các số liệu quyết toán theo quy định của pháp luật.

Ban KTNS kính trình HĐND thành phố xem xét, quyết định.

5. Dự thảo nghị quyết kèm theo Tờ trình số 81/TTr-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2025 của UBND thành phố về việc phê duyệt kế hoạch vay, trả nợ chính quyền địa phương của thành phố Cần Thơ năm 2025 (Thay thế Tờ trình số 59/TTr-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2025 của UBND thành phố)

Qua thẩm tra, Ban KTNS có một số ý kiến như sau:

- Liên quan đến kế hoạch vay, trả nợ của thành phố, tại kỳ họp cuối năm 2024, HĐND thành phố đã phê duyệt kế hoạch vay, trả nợ chính quyền địa phương của thành phố năm 2025 tại Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2024.

Tại kỳ họp này, UBND thành phố trình HĐND thành phố điều chỉnh Nghị quyết số 54/NQ-HĐND với nội dung thay đổi tổng mức vay năm 2025 của NSDP từ 1.000.000 triệu đồng xuống còn 884.500 triệu đồng; cụ thể: giảm 115.500 triệu đồng tương ứng với nội dung giảm vay để trả nợ gốc từ các nguồn vay trong nước khác theo quy định của pháp luật do điều chỉnh nguồn trả nợ gốc từ nguồn thu kết dư ngân sách thành phố (thu vượt tiền sử dụng đất năm 2023).

- Việc UBND thành phố trình HĐND thành phố là phù hợp về thẩm quyền theo điểm d Khoản 1 Điều 30¹⁷ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Khoản 1 Điều 16¹⁸ Luật Quản lý nợ công năm 2017; các văn bản hướng dẫn thi hành, khoản 3 Điều 2 Quyết định số 1524/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2024 của

¹⁷ 1. Căn cứ vào nhiệm vụ thu, chi ngân sách được cấp trên giao và tình hình thực tế tại địa phương, quyết định:
d) Tổng mức vay của ngân sách địa phương, bao gồm vay để bù đắp bội chi ngân sách địa phương và vay để trả nợ gốc của ngân sách địa phương.

¹⁸ Quyết định, điều chỉnh kế hoạch vay, trả nợ 05 năm, hằng năm của chính quyền địa phương theo quy định của Luật này và quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Thủ tướng Chính phủ về việc giao chi tiết dự toán NSNN năm 2025 và đã có ý kiến thống nhất của cơ quan có thẩm quyền¹⁹.

Tuy nhiên, Ban KTNS nhận thấy:

+ Với việc thay đổi tổng mức vay năm 2025 của NSDP từ 1.000.000 triệu đồng xuống còn 884.500 triệu đồng đã thay đổi số liệu tổng số vay trong năm của thành phố được giao tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 1524/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ; nhưng nội dung trình UBND thành phố chưa thuyết minh rõ nội dung này.

+ Về nguồn chi trả nợ gốc: UBND thành phố trình nguồn chi trả nợ gốc từ nguồn thu kết dư ngân sách thành phố (thu vượt tiền sử dụng đất năm 2023), tuy nhiên nguồn kết dư ngân sách năm 2024 chưa được HĐND thành phố phê chuẩn nên Ban KTNS kiến nghị UBND thành phố rà soát, đảm bảo nguồn chi trả nợ gốc phù hợp với nguồn thực hiện chi trả nợ gốc tại Kế hoạch vay, trả nợ chính quyền địa phương, phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 5 của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP và Điều 12 Nghị định 93/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 và các quy định có liên quan.

+ Về dự thảo nghị quyết: nội dung trình đã thay đổi hầu hết các nội dung trong Nghị quyết số 54/NQ-HĐND nên Ban KTNS kiến nghị biên tập cho phù hợp với nội dung điều chỉnh. Đồng thời, đề nghị cơ quan tham mưu UBND thành phố rà soát đảm bảo sự tương thích của số liệu giữa kế hoạch vay, trả nợ chính quyền địa phương năm 2025 và các nghị quyết về dự toán thu, chi ngân sách năm 2025.

- Ban KTNS kiến nghị UBND thành phố thực hiện đảm bảo theo quy định tại Khoản 1 Điều 50²⁰ Luật Quản lý nợ công về mục đích vay và sử dụng vốn vay; Xác định nguồn để trả nợ theo Điểm b Khoản 3 Điều 24²¹ Luật quản lý nợ công năm 2017; đánh giá đầy đủ tác động của nợ NSDP và các nội dung liên quan theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; đảm bảo phù hợp Kế hoạch vay, trả nợ 05 năm; Chương trình quản lý nợ 03 năm của thành phố. Kế hoạch vay hằng năm cần được định kỳ đối chiếu, cập nhật theo Điều 17, Điều 43 Luật Ngân sách nhà nước; các văn bản hướng dẫn thi hành và Quyết định số 1524/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ.

¹⁹ Thông báo số 662-TB/TU ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Thành ủy về Trích Thông báo số 658-TB/TU ngày 23/4/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy kết luận của tập thể Ban Thường vụ Thành ủy tại cuộc họp ngày 23/4/2025.

²⁰ Vay cho bù đắp bội chi của ngân sách địa phương chỉ được sử dụng cho đầu tư phát triển để thực hiện chương trình, dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định

²¹ Nội dung kế hoạch vay, trả nợ của chính quyền địa phương hằng năm bao gồm vay để bù đắp bội chi ngân sách địa phương, trả nợ gốc; nghĩa vụ trả nợ của chính quyền địa phương; cơ cấu vốn vay và xác định nguồn để trả nợ;

Sau thẩm tra, UBND thành phố có Tờ trình số 81/TTr-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2025 thay thế. Ban KTNS cơ bản thống nhất.

6. Dự thảo nghị quyết kèm theo Tờ trình số 62/TTr-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2025 của UBND thành phố về việc thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2025

a) UBND thành phố trình bổ sung danh mục 04 dự án dự án phải thu hồi đất năm 2025 với diện tích 47,799ha trên địa bàn hai quận: Cái Răng, Bình Thủy, gồm: (1) Khu đô thị mới và khu công nghệ thông tin tập trung, diện tích đăng ký 47,09ha; (2) Khu tái định cư Phú An (lô số 19), diện tích đăng ký 0,62ha; (3) Xây dựng trạm trung chuyển rác tại phường Long Tuyền, quận Bình Thủy, diện tích đăng ký 0,036ha; (4) Trường Tiểu học Long Hòa 2, diện tích đăng ký 0,053ha.

b) Qua thẩm tra, Ban KTNS có một số ý kiến như sau:

- UBND thành phố trình HĐND thành phố là phù hợp về thẩm quyền theo Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025, Khoản 5 Điều 72²² Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024.

- Tại cuộc họp thẩm tra của Ban KTNS ngày 18 tháng 4 năm 2025, một số ý kiến đại biểu đặt ra như sau:

+ Đối với 02 dự án sử dụng vốn ngân sách triển khai trên địa bàn quận Bình Thủy: đề nghị cơ quan tham mưu rà soát đảm bảo sự phù hợp của dự án với các quy hoạch hiện hành; đảm bảo theo Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020 (dự án trạm trung chuyển rác) và thuyết minh chênh lệch số liệu so với quyết định của cơ quan có thẩm quyền (dự án Trường tiểu học Long Hoà 2).

+ Đối với 02 dự án triển khai địa bàn quận Cái Răng: đề nghị cơ quan tham mưu rà soát trình tự thủ tục của các dự án, điều khoản áp dụng Luật Đầu tư, Luật Đất đai²³ qua các giai đoạn đảm bảo tuân thủ các quy định và quy trình thủ tục.

(1) Đối với dự án Khu tái định cư Phú An (lô số 19)²⁴: Tại Khoản 14 Điều 112 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 quy định chi tiết

²² Trước khi phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất, trong đó có dự án thu hồi đất để đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất mà có diện tích đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất theo quy hoạch, trừ các trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 67 của Luật này.

²³ Khoản 14 Điều 112 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai: “Trường hợp đang thực hiện trình tự, thủ tục thu hồi đất theo quy định tại Điều 61 và Điều 62 Luật Đất đai số 45/2013/QH13 nhưng chưa ban hành quyết định thu hồi đất thì thực hiện theo quy định của Luật Đất đai và các nghị định hướng dẫn thi hành”

²⁴ HĐND thành phố thông qua danh mục công trình dự án phải thu hồi đất tại các Nghị quyết: Nghị quyết 24/NQ-HĐND ngày 07/12/2017, Nghị quyết 32/NQ-HĐND ngày 07/12/2018, Nghị quyết 40/NQ-HĐND ngày 06/12/2019, Nghị quyết 04/NQ-HĐND ngày 05/3/2021, Nghị quyết 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021. Đến kỳ họp tháng 12/2022 của HĐND thành phố, UBND thành phố có Tờ trình số 254/TTr-UBND ngày 18/11/2022 (trong đó, có trình thu hồi đất dự án Khu TĐC Phú An), tuy nhiên, HĐND thành phố đã không thống nhất cho đến nay, do thiếu văn bản UBND thành phố cho phép tiếp tục thực hiện vào thời điểm trình.

thi hành một số điều của Luật Đất đai có quy định: “*Trường hợp đang thực hiện trình tự, thủ tục thu hồi đất theo quy định tại Điều 61 và Điều 62 Luật Đất đai số 45/2013/QH13 nhưng chưa ban hành quyết định thu hồi đất thì thực hiện theo quy định của Luật Đất đai và các nghị định hướng dẫn thi hành*”. Tuy nhiên, trong giai đoạn trước Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực, UBND thành phố chưa có văn bản cho Công ty tiếp tục thực hiện dự án theo quy định tại Điều 99²⁵ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2014 (khoản này hiện nay đã hết hiệu lực, nhưng chưa có các văn bản hướng dẫn cụ thể nội dung).

(2) Đối với dự án Khu đô thị mới và khu Công nghệ thông tin tập trung: Quyết định số 420/QĐ-UBND ngày 19 tháng 02 năm 2025 của UBND thành phố về việc quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư, thời gian thực hiện: “*Hoàn thành dự án trong thời gian 24 tháng kể từ ngày được Nhà nước giao đất, cho thuê đất đủ diện tích theo quy hoạch được duyệt*”, đề nghị rà soát về nội dung gia hạn không có thể hiện năm hoàn thành dự án.

- Ban KTNS kiến nghị HĐND thành phố giao UBND thành phố chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ tài liệu và số liệu, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật về việc chấp thuận chủ trương đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư, chấp thuận đầu tư (bao gồm cả các nội dung liên quan đến thẩm quyền quyết định); đảm bảo đủ căn cứ, đúng đối tượng thu hồi, chuyển mục đích, tiêu chí, đúng thẩm quyền, tuân thủ đúng quy định của pháp luật về đất đai và quy định pháp luật liên quan; chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, HĐND thành phố về việc quyết định và tổ chức thực hiện dự án theo quy định; thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giao đất, cho thuê đất, thực hiện đấu thầu dự án có sử dụng đất, xác định nghĩa vụ tài chính, chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện dự án đảm bảo công khai, minh bạch, kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc và xử lý các vi phạm (nếu có) theo quy định, không để xảy ra khiếu nại phức tạp gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội.

c) Sau thẩm tra, UBND thành phố có Công văn số 1845/UBND-KT ngày 23 tháng 4 năm 2025 về việc giải trình danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2025 tại kỳ họp chuyên đề của HĐND thành phố.

Kính trình HĐND thành phố xem xét, quyết nghị.

²⁵ Xử lý các trường hợp đang thực hiện thủ tục thu hồi đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014:

“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm rà soát các trường hợp đang thực hiện thủ tục thu hồi đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 để xử lý theo quy định sau đây:

1. Trường hợp đã có văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư, giới thiệu địa điểm hoặc thông báo thu hồi đất gửi đến từng người có đất thu hồi hoặc văn bản cho phép chủ đầu tư thỏa thuận với người sử dụng đất thuộc phạm vi dự án từ trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 nhưng chưa có quyết định thu hồi đất thì xử lý như sau:

a) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cho phép tiếp tục thực hiện dự án và áp dụng hình thức thu hồi đất hoặc chủ đầu tư nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai, nếu phù hợp với kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;”

Trên đây là kết quả thẩm tra các nội dung thuộc lĩnh vực kinh tế, ngân sách tại kỳ họp thứ 20 (kỳ họp chuyên đề) của HĐND thành phố, Ban KTNS kính báo HĐND thành phố xem xét, thảo luận và quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Đại biểu HĐND thành phố;
- Đoàn ĐBQH thành phố Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- UBND thành phố;
- Ủy ban MTTQVN thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Lưu VT.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Phương Thủy

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



MỤC LỤC
Các dự thảo nghị quyết do Ban Kinh tế - Ngân sách thẩm tra
(Kèm theo Báo cáo số 164/BC-HĐND ngày 23 tháng 4 năm 2025
của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND thành phố)

STT	TỜ TRÌNH (KÈM DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT)	TỜ TRÌNH THAY THẾ/CÔNG VĂN BẢN SUNG GIẢI TRÌNH
1	Tờ trình số 53/TTr-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2025 của UBND thành phố về việc giao chi tiết, điều chỉnh bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thành phố Cần Thơ từ các nguồn vốn ngân sách địa phương	Tờ trình số 76/TTr-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2025 của UBND thành phố về việc giao chi tiết, điều chỉnh bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thành phố Cần Thơ từ các nguồn vốn ngân sách địa phương
2	Tờ trình số 54/TTr-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2025 của UBND thành phố về việc giao chi tiết Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 các nguồn vốn ngân sách địa phương thành phố Cần Thơ	Tờ trình số 77/TTr-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2025 của UBND thành phố về việc giao chi tiết Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 các nguồn vốn ngân sách địa phương thành phố Cần Thơ

STT	TỜ TRÌNH (KÈM DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT)	TỜ TRÌNH THAY THẾ/CÔNG VĂN BỐ SUNG GIẢI TRÌNH
3	Tờ trình số 56/TTr-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2025 của UBND thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết của HĐND thành phố về việc quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2025	- Tờ trình số 78 /TTr-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2025 của UBND thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết của HĐND thành phố về việc quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2025 - Công văn số 1837 /UBND-KT ngày 22 tháng 4 năm 2025 của UBND thành phố về việc giải trình một số nội dung tại cuộc họp thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách
4	Tờ trình số 57/TTr-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2025 của UBND thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết của HĐND thành phố về việc phân bổ dự toán ngân sách năm 2025	Tờ trình số 79/TTr-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2025 của UBND thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết của HĐND thành phố về việc phân bổ dự toán ngân sách năm 2025
5	Tờ trình số 58/TTr-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2025 của UBND thành phố về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách thành phố Cần Thơ năm 2023	- Tờ trình số 80/TTr-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2025 của UBND thành phố về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách thành phố Cần Thơ năm 2023 - Công văn số 1837 /UBND-KT ngày 22 tháng 4 năm 2025 của UBND thành phố về việc giải trình một số nội dung tại cuộc họp thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách

STT	TỜ TRÌNH (KÈM DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT)	TỜ TRÌNH THAY THẾ/CÔNG VĂN BỐ SUNG GIẢI TRÌNH
6	Tờ trình số 59/TTr-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2025 của UBND thành phố về việc điều chỉnh Nghị quyết của HĐND thành phố về việc phê duyệt kế hoạch vay, trả nợ chính quyền địa phương của thành phố Cần Thơ năm 2025	- Tờ trình số 81/TTr-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2025 của UBND thành phố về việc phê duyệt kế hoạch vay, trả nợ chính quyền địa phương của thành phố Cần Thơ năm 2025 - Công văn số 1837 /UBND-KT ngày 22 tháng 4 năm 2025 của UBND thành phố về việc giải trình một số nội dung tại cuộc họp thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách
7	Tờ trình số 62/TTr-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2025 của UBND thành phố về việc thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2025	- Công văn số 1845 /UBND-KT ngày 23 tháng 4 năm 2025 của UBND thành phố về việc giải trình danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2025